TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 473/2025/HS-PT
Ngày 03-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Lộc.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Tùng;

Ông Nguyễn Hữu Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (cơ sở 2) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 315/2025/TLPT-HS ngày 14 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Thị Mai T do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh) đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2025/HS-ST ngày 05 tháng năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh).

- *Bị cáo bị kháng nghị:*

Nguyễn Thị Mai T sinh năm 1991 tại Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Phan Thị T1; có chồng (đã ly hôn vào năm 2015) và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án do không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 04 tháng 7 năm 2024, Tổ tuần tra vũ trang, kiểm tra hành chính, kiểm tra lưu trú và đảm bảo an ninh, trật tự tháng 7 năm 2024 của Công an xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương đang thi hành nhiệm vụ thì tiếp nhận thông tin từ quần chúng nhân dân, tố giác Nguyễn Thị Mai T có hành vi tàng trữ vũ khí. Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà của T ở ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương, phát hiện tại sào phơi quần áo phía sau nhà (khu vực nhà vệ sinh) treo 01 (một) túi xách bằng vải màu đen, bên trong chứa: 02 (hai) viên đạn quân dụng có kích thước lần lượt là (4,1x1) cm và (3,2x1) cm và 01 (một) quả lựu đạn mô hình được sơn màu đỏ thẩm (nâu) có kích thước (8,5x7) cm nên lập biên bản thu giữ. Sau đó, Công an xã L chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B thụ lý giải quyết. Sau đó, Công an huyện B chuyển nguồn tin đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh B để giải quyết theo thẩm quyền.

Qua điều tra, Nguyễn Thị Mai T khai nhận đầu tháng 7 năm 2024, T đến nhà ông Nguyễn Minh P tại phường A, thành phố B, tỉnh Bình Dương chơi. Tại đây, T thấy trong đóng dụng cụ sửa xe, phía sau nhà ông P có 02 (hai) viên đạn và 01 (một) quả lựu đạn nên lấy bỏ vào túi xách đem về nhà cất giữ với mục đích sẽ chế tác thành móc treo chìa khóa. Tuy nhiên, quá trình điều tra không có căn cứ chứng minh việc T lấy 02 viên đạn và quả lựu đạn này tại nhà ông P.

Kết luận giám định số 3294/KL-KTHS(SĐ) ngày 16/7/2024 của Phòng K Công an tỉnh B (nay là Thành phố Hồ Chí Minh), kết luận: 01 (một) viên đạn có kích thước đường kính đít đạn 9,5mm, dài 34,5mm, bằng kim loại, màu nâu, đít đạn có số "3886" gửi giám định (ký hiệu A1) là đạn cỡ 7,62x25mm, thuộc vũ khí quân dụng. Loại đạn này sử dụng để bắn được cho súng ngắn K54,... và một số loại súng có đường kính buồng đạn phù hợp. Bắn trúng cơ thể người có thể gây thương tích hoặc tử vong; 01 (một) viên đạn có kích thước đường kính đít đạn 8,8mm, dài 42,2mm, bằng kim loại, màu vàng, đít đạn có số "0 0 7 7" gửi giám định (ký hiệu A2) là đạn cỡ 7,62x33mm, thuộc vũ khí quân dụng. Loại đạn này sử dụng để bắn được cho súng Carbine M1, M2,...và một số loại súng có đường kính buồng đạn phù hợp. Bắn trúng cơ thể người có thể gây thương tích hoặc tử vong.

Kết luận giám định số 6862/KL-KTHS ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 01 (một) vật có hình dáng quả lựu đạn sơn màu nâu gửi giám định là lựu đạn tập. Lựu đạn tập thường sử dụng trong huấn luyện quân sự và không thuộc nhóm vũ khí quân dụng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2025/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2025, Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh) đã quyết định:

Áp dụng Khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mai T 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng", thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 17 tháng 6 năm 2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh) ban hành quyết định kháng nghị số: 01/QĐ-VKSBB-HS theo hướng đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: Sau khi xét xử sơ thẩm, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh) có Quyết định kháng nghị; Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị cáo, không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Nhận thấy: hành vi thực hiện việc tàng trữ của bị cáo là do tính tò mò, bộc phát thiếu hiểu biết về pháp luật, tàng trữ 02 viên đạn không vì mục đích mua bán hay sử dụng vũ khí mà chỉ nhằm mang về chế tác thành móc chìa khóa mà chưa nhận thức được tính nguy hiểm của hành vi; đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo thực hiện, cần thiết áp dụng một hình phạt phù hợp hơn đối với bị cáo nhằm tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm của bản thân, thể hiện tính nhân đạo của nhà nước và tạo điều kiện cho bị cáo có điều kiện chăm sóc cho các con nhỏ và mẹ già. Xét thấy, hình phạt 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo đang nuôi mẹ già và là mẹ đơn thân nuôi 03 con nhỏ, bản thân bị cáo vẫn có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo và việc cho bị cáo hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận Quyết kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh)

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo để có cơ hội được chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định kháng nghị số: 01/QĐ-VKSBB-HS của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh) được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Ngày 04 tháng 7 năm 2024, tại nhà bị cáo thuộc ấp L, xã L, huyện B, bị cáo tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là 02 (hai) viên đạn bằng kim loại màu vàng có kích thước lần lượt là (4,1x1) cm và (3,2x1) cm.

Kết luận giám định số 3294/KL-KTHS(SĐ) ngày 16/7/2024 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: 01 (một) viên đạn có kích thước đường kính đít đạn 9,5mm, dài 34,5mm, bằng kim loại, màu nâu, đít đạn có số "3886" gửi giám định (ký hiệu A1) là đạn cỡ 7,62x25mm, thuộc vũ khí quân dụng. Loại đạn này sử dụng để bắn được cho súng ngắn K54,... và một số loại súng có đường kính buồng đạn phù hợp. Bắn trúng cơ thể người có thể gây thương tích hoặc tử vong; 01 (một) viên đạn có kích thước đường kính đít đạn 8,8mm, dài 42,2mm, bằng kim loại, màu vàng, đít đạn có số "0 0 7 7" gửi giám định (ký hiệu A2) là đạn cỡ 7,62x33mm, thuộc vũ khí quân dụng. Loại đạn này sử dụng để bắn được cho súng Carbine M1, M2,...và một số loại súng có đường kính buồng đạn phù hợp. Bắn trúng cơ thể người có thể gây thương tích hoặc tử vong.

Kết luận giám định số 6862/KL-KTHS ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 01 (một) vật có hình dáng quả lựu đạn sơn màu nâu gửi giám định là lựu đạn tập. Lựu đạn tập thường sử dụng trong huấn luyện quân sự và không thuộc nhóm vũ khí quân dụng.

Do đó, Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh) xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ vũ khí quân dụng trái phép" là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về vũ khí quân dụng; bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự;

[4] Xét Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh) với nội dung Toà án cấp sơ thẩm xét xử và áp dụng hình

phạt 01 (một) năm tù đối với bị cáo T là nặng; nên đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ chấp nhận.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt tù có thời hạn hay tù cho hưởng án treo đều là hình phạt ngang nhau. Tuy nhiên hình phạt tù cho hưởng án treo là biện pháp chấp hành hình phạt tù có điều kiện, chứ không phải nhẹ hơn tù có thời hạn; nhận thức như trên là không đúng. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

[6] Xét thấy về nhận thức bị cáo nhặt 02 (hai) viên đạn quân dụng có kích thước lần lượt là (4,1x1) cm và (3,2x1) cm và 01 quả lựu đạn mô hình từ trong đóng dụng cụ sửa xe, phía sau nhà ông P; đem về nhà treo ở sào phơi quần áo phía sau nhà với mục đích sẽ chế tác thành móc treo chìa khóa; chưa gây ảnh hưởng đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương; chưa gây ra hậu quả. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có đơn xin xác nhận gia đình khó khăn; bị cáo là lao động chính trong gia đình là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết quy định tại khoản 2 của Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có khả năng tự cải tạo, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục và không gây nguy hiểm cho xã hội; bị cáo đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và các Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Quyết định kháng nghị của viện trưởng Viện kiểm sát khu vực 19 - Thành phố H đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo là có cơ sở chấp nhận.

[7] Ý kiến trình bày của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị chấp nhận Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKSBB-HS ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh);

1. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2025/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh) về biện pháp chấp hành hình phạt như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mai T 01 (một) năm tù, về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng", nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 03 tháng 9 năm 2025).

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường B, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Thị Mai T không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh (03);
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng PV06 – Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP, 16, (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Văn Lộc